

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Viên

Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Phạm Đình Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà:
Ông Phạm Bai – Kiểm sát viên.

Ngày 26, 27 tháng 4 và ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2018/HSPT ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại bà Huỳnh Thị Thu H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 4 năm 2018.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Lê Đình N (tên gọi khác: H), sinh năm 1988, tại thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Đình L (SN 1960) và con bà Nguyễn Thị S (SN 1961); vợ Võ Thị Kim P (SN 1983), có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 05/10/2017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Đình H (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1995, tại thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Đình H (SN 1965) và con bà Huỳnh Thị L (SN 1970); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1962, cư trú tại thôn T2, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Cao Như Y là Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Văn T và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người giám định: Ông Phạm Xuân T, Bác sỹ Chuyên khoa 2, Giám định viên pháp y, Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30 tháng 4 năm 2017, Lê Đình N và nhóm bạn hát karaoke tại quán Khánh T thuộc thôn L, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa thì gặp Nguyễn Trung K, Trần Duy H cùng Nguyễn Phước T đang nhậu ở đây để chờ phòng hát. N đến nói chuyện với K thì hai bên xảy ra mâu thuẫn đánh nhau. Được bạn can ngăn, N đi ra trước quán gặp Trần Đình H kể lại sự việc rồi rủ H đánh lại nhóm K. H đồng ý và mỗi người lấy một khúc gỗ tròn to khoảng bằng cổ tay đi vào quán. Đến nơi, N cầm khúc cây xông vào đánh rồi ôm vật nhau với K. Thấy vậy, Trần Phước T giật cây của N đánh H thì bị H dùng cây đánh lại một cái trúng vào đầu T. T thụt lùi ra sau rồi tiếp tục xông vào đánh nên H đánh trúng vào đầu T một phát nữa và T bỏ chạy. Lúc này mọi người can ngăn nên H, N bỏ đi. Sau đó, K nhờ bạn gọi điện thoại cho N, H đến để hòa giải rồi cùng nhau đi tìm T nhưng không thấy. Đến ngày 01 tháng 5 năm 2017, mới phát hiện được T nằm ở bãi đất trống gần đó và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, sau đó tử vong.

Ngày 03 tháng 5 năm 2017, Lê Đình N và Trần Đình H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đầu thú.

Tại Biên bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 179/TT-PY ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Trần Phước T do chấn thương não, phù hợp tác nhân là vật tày tác động nhiều hướng vào đầu.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N, đã quyết định: Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Trần Đình H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; Lê Đình N 07 (Bảy) năm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo qui định.

Ngày 07/02/2018, đại diện hợp pháp của người bị hại bà Huỳnh Thị Thu H có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội. Bị cáo Lê Đình N là người rủ rê nhưng không trực tiếp gây thương tích cho người bị hại nên mức án 07 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp,

đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Trần Đình H là người trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm đánh nhau với người bị hại làm cho người bị hại bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Về nội dung kháng cáo tăng bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H tự nguyện bồi thường thêm khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của người bị hại là 70.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện nêu trên của các bị cáo. Đối với các khoản yêu cầu bồi thường khác, không có tài liệu chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của người bị hại và bà Huỳnh Thị Thu H giữ nguyên nội dung kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo, tăng tiền bồi thường; bổ sung nội dung kháng cáo xét xử các bị cáo về tội “Giết người” và trình bày: Hành vi mà các bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm, sử dụng hung khí nguy hiểm đánh từ trên xuống nhiều cái vào đầu là vùng nguy hiểm của con người làm cho người bị hại bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ dấu hiệu cần thiết cấu thành tội “Giết người”. Đề nghị Hội đồng xét xử xét xử các bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về bồi thường thiệt hại, yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản: bồi thường thêm tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 70.000.000 đồng; chi phí phục vụ tang lễ là 9.600.000 đồng, tiền cấp dưỡng cho cha của người bị hại là ông Trần Phước L 3.000.000 đồng/ tháng.

- Các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung án sơ thẩm và trình bày: do có mâu thuẫn, các bị cáo sử dụng cây đánh nhau với nhóm của Nguyễn Trung K. Trong lúc đánh nhau thì đánh trúng 02 cái vào đầu của Trần Phước T, sau đó hai bên giảng hòa, các bị cáo cùng với K đi tìm Trần Phước T nhưng không thấy, các bị cáo không có ý thức tước đoạt sinh mạng của Trần Phước T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại, các bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của người bị hại 70.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất về tinh thần.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về thủ tục tố tụng

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại bổ sung nội dung kháng cáo, xét xử các bị cáo về tội “Giết người”, nội dung bổ sung kháng cáo nêu trên làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử không chấp nhận việc bổ sung kháng cáo tại phiên tòa của đại diện hợp pháp của người bị hại.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 ngày 30/4/2017 tại thôn L, xã N, thị xã N do có mâu thuẫn đánh nhau với Nguyễn Trung K, bị cáo Lê Đình N rủ bị cáo Trần Đình H đánh lại nhóm K. Bị cáo Trần Đình H sử dụng cây gỗ đánh nhau và đánh trúng vào đầu Trần Phước T làm cho Trần Phước T bị chấn thương não dẫn đến tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo N đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Bị cáo Lê Đình N là người rủ bị cáo Trần Đình H đánh nhóm của Nguyễn Trung K nhưng không trực tiếp đánh người bị hại nên mức án 07 (Bảy) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo Trần Đình H là người trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm đánh nhau với người bị hại và đánh trúng nhiều cái vào đầu người bị hại làm cho người bị hại bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, mức án 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù là nhẹ nên có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại.

[2.3] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường các khoản tiền: Chi phí cứu chữa người bị hại 3.000.000 đồng tại bệnh viện N và 2.410.700 đồng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa; tiền xe đưa tang 2.000.000 đồng; tiền xây mộ 25.000.000 đồng; tiền dịch vụ tang lễ 27.570.000 đồng; chi phí tổ chức tang lễ tại nhà 18.000.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 60.000.000 đồng. Tổng cộng là 137.980.700 đồng. Các bị cáo Trần Đình H, Lê Đình N tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại. Cấp sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của các bên. Buộc bị cáo Trần Đình H phải bồi thường 58.990.350 đồng (*Năm mươi tám triệu chín trăm chín mươi ngàn ba trăm năm mươi đồng*); bị cáo Lê Đình N phải bồi thường 35.990.350 đồng (*Ba mươi lăm triệu chín trăm chín mươi ngàn ba trăm năm mươi đồng*) cho đại diện hợp pháp của người bị hại ông Trần Phước L và bà Huỳnh Thị Thu H là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Đình N, Trần Đình H tự nguyện liên đới bồi thường thêm khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho người thân thích của người bị hại là 70.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của các bị cáo nên ghi nhận.

Đối với các khoản yêu cầu bồi thường khác, không có tài liệu chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại bà Huỳnh Thị Thu H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã N.

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với Trần Đình H và Lê Đình N,

Xử phạt:

- Trần Đình H 08 (Tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/5/2017.

- Lê Đình N 07 (Bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc các bị cáo Trần Đình H, Lê Đình N phải liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại ông Trần Phước L và bà Huỳnh Thị Thu H 164.980.700 đồng (*Một trăm sáu mươi bốn triệu chín trăm tám mươi ngàn bảy trăm đồng*), cụ thể:

- Bị cáo Trần Đình H phải bồi thường 93.990.350 đồng (*Chín mươi ba triệu chín trăm chín mươi ngàn ba trăm năm mươi đồng*).

- Bị cáo Lê Đình N phải bồi thường 70.990.350 đồng (*Bảy mươi triệu chín trăm chín mươi ngàn ba trăm năm mươi đồng*).

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Đình H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Đình N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Đình H phải nộp 4.699.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Đình N phải nộp 3.549.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TX. N;
- VKSND, CA TX. N;
- Chi cục THADS TX. N;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Hữu Viên